

QUY ĐỊNH

Công tác thi đua, khen thưởng

(Ban hành kèm theo Quyết định số 244/QĐ-CVA ngày 12 tháng 1 năm 2024
của hiệu trưởng trường THCS Chu Văn An)

CHƯƠNG I

NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quy định này cụ thể hóa công tác Thi đua, Khen thưởng trong trường THCS Chu Văn An gồm: đối tượng, nội dung thi đua, tổ chức phong trào thi đua, các danh hiệu thi đua và tiêu chuẩn các danh hiệu thi đua; đối tượng khen thưởng, các hình thức khen thưởng và tiêu chuẩn các hình thức khen thưởng; thẩm quyền quyết định khen thưởng và thủ tục trao tặng; thủ tục, hồ sơ đề nghị khen thưởng; quyền và nghĩa vụ cá nhân, tập thể được đề nghị khen thưởng; cơ quan quản lý nhà nước về Thi đua, Khen thưởng; quỹ Thi đua, Khen thưởng; hành vi vi phạm và xử lý hành vi vi phạm, khiếu nại, tố cáo và giải quyết khiếu nại, tố cáo về Thi đua, Khen thưởng.

Các nội dung về Thi đua, khen thưởng có liên quan khác không được quy định trong văn bản này thì được thực hiện theo Luật Thi đua, khen thưởng và các văn bản pháp luật có liên quan.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

1. Cán bộ, viên chức (CB,VC) bao gồm CB,VC trong biên chế, hợp đồng lao động dài hạn từ 6 tháng trở lên và các tập thể trong bộ máy tổ chức của Trường THCS Chu Văn An.

2. CB,VC và tập thể được quy định tại khoản 1 điều này lập được thành tích trong các phong trào thi đua đều được xem xét công nhận và đề nghị công nhận các danh hiệu thi đua và khen thưởng theo quy định của Luật Thi đua, khen thưởng, các văn bản pháp luật và quy định của HĐTD-KT nhà trường.

3. CB,VC chuyển công tác, đơn vị mới có trách nhiệm xem xét, bình bầu danh hiệu thi đua, khen thưởng. Trường hợp CB,VC có công tác tại đơn vị cũ từ 6 tháng trở lên, khi xét danh hiệu thi đua, khen thưởng phải có ý kiến nhận xét của cơ quan cũ.

Điều 3. Nguyên tắc thi đua, khen thưởng

1. Nguyên tắc thi đua: Tự nguyện, tự giác, công khai, đoàn kết, hợp tác và cùng phát triển. Việc xét và đề nghị các danh hiệu thi đua phải căn cứ vào phong trào thi đua. Chỉ xét tặng danh hiệu thi đua cho các tập thể, cá nhân có đăng ký thi đua. Không đăng ký thi đua không được xem xét, công nhận các danh hiệu thi đua.

2. Nguyên tắc khen thưởng: Công tác khen thưởng phải đảm bảo:

- a) Công khai, chính xác, công bằng, kịp thời;
- b) Một hình thức khen thưởng có thể tặng nhiều lần cho một đối tượng;
- c) Bảo đảm thống nhất giữa tính chất, hình thức và đối tượng khen thưởng;
- d) Kết hợp động viên tinh thần với khuyến khích bằng lợi ích vật chất hoặc bằng tiền mặt
- e) Một hình thức khen thưởng có thể tặng nhiều lần cho một đối tượng; không tặng thưởng nhiều hình thức cho một thành tích đạt được;

Điều 4. Quỹ khen thưởng

Quỹ Khen thưởng được trích từ ngân sách; bằng nguồn kinh phí tiết kiệm; kinh phí hỗ trợ từ các tổ chức, cá nhân; từ quỹ Chi hội khuyến học nhà trường và các nguồn thu hợp pháp khác của đơn vị.

Điều 5. Trách nhiệm tổ chức phong trào thi đua

1. Hiệu trưởng có trách nhiệm chủ trì và phối hợp với Công đoàn để tổ chức, tổng kết và nhân rộng các phong trào thi đua trong phạm vi quản lý; chủ động phát hiện, lựa chọn các điển hình có thành tích xứng đáng để khen thưởng hoặc đề nghị khen thưởng.

2. Hàng năm, tổ chức cho các tập thể, CB,VC đăng ký thi đua, sáng kiến, cải tiến ... Trước khi kết thúc năm học 01 tháng tổ chức tổng kết thi đua và nghiệm thu các sáng kiến, cải tiến của các tập thể, cá nhân. Tập thể và cá nhân không có báo cáo thành tích, sáng kiến, cải tiến hoặc có nhưng không được nghiệm thu, đánh giá có hiệu quả thì không được dùng làm căn cứ để xét các danh hiệu thi đua, khen thưởng.

3. Những tập thể, cá nhân lập thành tích xuất sắc đột xuất, những gương người tốt, việc tốt tiêu biểu có tác dụng giáo dục, nêu gương lớn, Hiệu trưởng trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn của mình, có trách nhiệm khen thưởng hoặc đề nghị khen thưởng kịp thời mà không nhất thiết phải gắn với việc tham gia đăng ký thi đua và không cần phải đợi đến thời điểm tổng kết thi đua.

4. Các tổ chức đoàn thể (Công đoàn, Chi đoàn, Liên Đội), các tổ chức (Nữ công, tập thể lớp), trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn của mình, có trách nhiệm:

- Tổ chức và phối hợp với các cấp nhà trường để phát động, triển khai các cuộc vận động, các phong trào thi đua, phổ biến kinh nghiệm, nhân rộng các điển hình tiên tiến;
- Tham gia tuyên truyền vận động đoàn viên, hội viên, các CB,VC, HS tham gia phong trào thi đua;
- Giám sát việc thực hiện pháp luật về thi đua, khen thưởng; kịp thời phản ánh, đề xuất các giải pháp để thực hiện các quy định của Luật thi đua, khen thưởng và các văn bản pháp luật về thi đua khen thưởng.

CHƯƠNG II

TỔ CHỨC THI ĐUA, DANH HIỆU VÀ TIÊU CHUẨN THI ĐUA

Điều 6. Hình thức và nội dung tổ chức phong trào thi đua

1. Hình thức tổ chức phong trào thi đua

Thi đua thường xuyên và thi đua theo đợt (thi đua theo chuyên đề).

a. Thi đua thường xuyên: Là hình thức thi đua căn cứ vào chức năng, nhiệm vụ được giao của cá nhân, tập thể để tổ chức phát động nhằm thực hiện tốt nhất công việc hàng ngày, hàng tháng, học kỳ, năm học của cơ quan, đơn vị. Kết thúc năm học, các tổ, GVCN lớp tiến hành tổng kết và bình xét các danh hiệu thi đua đề nghị HĐTD, KT nhà trường xét khen thưởng hoặc đề nghị công nhận; những cá nhân, tập thể có đăng ký thi đua thì mới được bình xét danh hiệu thi đua.

b. Thi đua theo đợt (hoặc thi đua theo chuyên đề): Được phát động để thực hiện những nhiệm vụ công tác trọng tâm, đột xuất trong từng giai đoạn và thời gian nhất định. Cá nhân, tập thể nào hoàn thành tốt mục tiêu thi đua sẽ được biểu dương, khen thưởng kịp thời.

2. Nội dung tổ chức phong trào thi đua

Nội dung tổ chức phong trào thi đua: Căn cứ mục tiêu, phạm vi, đối tượng thi đua để đề ra các chỉ tiêu và nội dung thi đua cụ thể, phù hợp với thực tiễn của cơ quan, đơn vị và có tính khả thi.

Tổng kết phong trào thi đua phải đánh giá đúng kết quả, tác dụng, những tồn tại, hạn chế và rút ra những bài học kinh nghiệm trong việc tổ chức phong trào thi đua; công khai lựa chọn, bình xét danh hiệu thi đua, khen thưởng những tập thể, cá nhân tiêu biểu, xuất sắc trong phong trào thi đua. Tổ chức tuyên truyền phổ biến các sáng kiến, kinh nghiệm để mọi người học tập và nhân rộng các gương điển hình tiên tiến.

3. Danh hiệu thi đua, tiêu chuẩn danh hiệu thi đua

3.1. Danh hiệu “Lao động tiên tiến”

Danh hiệu “Lao động tiên tiến” để tặng cho cán bộ, công chức, viên chức, người lao động đạt các tiêu chuẩn theo quy định tại khoản 1 Điều 24 Luật Thi đua, khen thưởng và khoản 1 Điều 6 Quy định thi đua, khen thưởng tỉnh Quảng Nam, cụ thể:

- a) Hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên; nếu là đảng viên phải được đánh giá, xếp loại từ hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên.
- b) Có tinh thần tự lực, tự cường, đoàn kết, tương trợ, tích cực tham gia phong trào thi đua.
- c) Tích cực học tập chính trị, văn hóa, chuyên môn, nghiệp vụ.
- d) Có đạo đức, lối sống lành mạnh.

3.2. Điều kiện về thời gian công tác để bình xét danh hiệu “Lao động tiên tiến”

- a) Cá nhân có hành động dũng cảm cứu người, cứu tài sản của Nhà nước, của Nhân dân dẫn đến bị thương tích cần điều trị, điều dưỡng theo kết luận của cơ sở y tế cấp huyện hoặc tương đương trở lên thì thời gian điều trị, điều dưỡng được tính để bình xét danh hiệu “Lao động tiên tiến”.

b) Cá nhân được cử tham gia đào tạo, bồi dưỡng ngắn hạn dưới 01 năm, chấp hành tốt quy định của cơ sở đào tạo, bồi dưỡng thì thời gian học tập được tính vào thời gian công tác tại cơ quan, tổ chức, đơn vị để được bình xét danh hiệu “Lao động tiên tiến”. Trường hợp cá nhân được cử tham gia đào tạo, bồi dưỡng từ 01 năm trở lên, chấp hành tốt quy định của cơ sở đào tạo, bồi dưỡng, có kết quả học tập từ loại khá trở lên (đối với các khóa đào tạo, bồi dưỡng có xếp loại trung bình, khá, giỏi) thì thời gian tham gia đào tạo, bồi dưỡng được tính để bình xét danh hiệu “Lao động tiên tiến”.

c) Đối với cá nhân chuyển công tác, cơ quan, tổ chức, đơn vị mới có trách nhiệm bình xét danh hiệu “Lao động tiên tiến”, (trường hợp có thời gian công tác ở cơ quan cũ từ 06 tháng trở lên phải có ý kiến nhận xét của cơ quan cũ). Trường hợp cá nhân được điều động, biệt phái đến cơ quan, tổ chức, đơn vị khác trong một thời gian nhất định thì việc bình xét danh hiệu “Lao động tiên tiến” do cơ quan, tổ chức, đơn vị điều động, biệt phái xem xét, quyết định và được cơ quan, tổ chức, đơn vị tiếp nhận cá nhân được điều động, biệt phái xác nhận.

d) Không xét tặng danh hiệu “Lao động tiên tiến” đối với các cá nhân mới tuyển dụng dưới 06 tháng.

đ) Thời gian nghỉ thai sản theo quy định được tính để bình xét tặng danh hiệu “Lao động tiên tiến”.

Điều 7. Danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cơ sở”

Tiêu chuẩn Danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cơ sở” thực hiện theo Điều 23 Luật Thi đua, khen thưởng, cụ thể:

1. Đạt tiêu chuẩn danh hiệu “Lao động tiên tiến”.
2. Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ hoặc có sáng kiến được cơ sở công nhận hoặc có đề tài khoa học, đề án khoa học, công trình khoa học và công nghệ đã được nghiệm thu.

Điều 8. Danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cấp tỉnh”

1. Tiêu chuẩn xét tặng danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cấp tỉnh” thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 22 Luật Thi đua, khen thưởng.

2. Chủ tịch UBND tỉnh xem xét, công nhận hiệu quả và khả năng nhân rộng, phạm vi ảnh hưởng trong tỉnh của sáng kiến hoặc đề tài khoa học, đề án khoa học, công trình khoa học và công nghệ.

Điều 9. Danh hiệu “Chiến sĩ thi đua toàn quốc”

Tiêu chuẩn xét tặng danh hiệu “Chiến sĩ thi đua toàn quốc” thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 21 Luật Thi đua, khen thưởng.

Điều 10. Danh hiệu “Tập thể lao động tiên tiến”

1. Tiêu chuẩn xét tặng danh hiệu “Tập thể Lao động tiên tiến” thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 28 Luật Thi đua, khen thưởng.

a) Nội bộ đoàn kết, gương mẫu chấp hành tốt chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước, nội quy, quy chế của cơ quan, đơn vị, địa phương;

không có cá nhân vi phạm pháp luật hoặc bị xử lý kỷ luật từ hình thức cảnh cáo trở lên;

b) Được cấp có thẩm quyền đánh giá, xếp loại từ “hoàn thành tốt nhiệm vụ” trở lên của năm xét tặng danh hiệu;

c) Tham gia đầy đủ các phong trào thi đua thường xuyên và chuyên đề có liên quan đến chức năng, nhiệm vụ do tỉnh, huyện, ngành, địa phương và cơ quan, đơn vị phát động hay hưởng ứng;

d) Có ít nhất 70% cá nhân trong tập thể đạt danh hiệu “Lao động tiên tiến”.

Điều 11. Danh hiệu “Tập thể lao động xuất sắc”

1. Đối tượng được xét tặng danh hiệu “Tập thể lao động xuất sắc” là các tập thể theo quy định tại Khoản 1 Điều 10 Quy định này.

2. Tiêu chuẩn xét tặng danh hiệu “Tập thể lao động xuất sắc” thực hiện theo quy định tại Khoản 1, Điều 27, Luật Thi đua, khen thưởng, cụ thể:

a) Nội bộ đoàn kết, gương mẫu chấp hành tốt chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước, nội quy, quy chế của cơ quan, đơn vị, địa phương; không có cá nhân vi phạm pháp luật hoặc bị xử lý kỷ luật từ hình thức khiển trách trở lên;

b) Được cấp có thẩm quyền đánh giá, xếp loại “hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ” của năm xét tặng danh hiệu;

c) Tham gia đầy đủ các phong trào thi đua thường xuyên và chuyên đề có liên quan đến chức năng, nhiệm vụ do tỉnh, huyện, ngành, địa phương và cơ quan, đơn vị phát động hay hưởng ứng;

d) Có 100% cá nhân trong tập thể được cấp có thẩm quyền đánh giá xếp loại hoàn thành nhiệm vụ được giao trong năm, trong đó có ít nhất là 70% cá nhân đạt danh hiệu “Lao động tiên tiến” và có cá nhân đạt danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cơ sở”.

Điều 12. Danh hiệu “Cờ thi đua của UBND tỉnh”

1. Đối tượng xét tặng danh hiệu “Cờ thi đua của UBND tỉnh”: Các tập thể là cơ quan, đơn vị, địa phương tham gia cụm, khối thi đua do UBND Huyện tổ chức hoặc ủy quyền cho các cơ quan, đơn vị, địa phương tổ chức.

2. Tiêu chuẩn xét tặng “Cờ thi đua của UBND tỉnh” thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 26 Luật Thi đua, khen thưởng, cụ thể:

a) Hoàn thành vượt mức các chỉ tiêu thi đua và nhiệm vụ được giao trong năm; là tập thể tiêu biểu xuất sắc của huyện, có phong trào thi đua phát triển toàn diện trên tất cả các lĩnh vực có liên quan; có nhân tố mới, mô hình mới để các tập thể khác thuộc huyện học tập.

Đối với tập thể dẫn đầu các cụm, khối thi đua do UBND Huyện trực tiếp tổ chức: Phải được tặng danh hiệu “Tập thể lao động xuất sắc” hoặc cấp có thẩm quyền đánh giá, xếp loại ở mức độ hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ (nếu thuộc đối tượng đánh giá, xếp loại).

b) Nội bộ đoàn kết; tổ chức Đảng, đoàn thể (nếu có) trong sạch, vững mạnh; tích cực thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, phòng, chống tham nhũng, tiêu cực và các tệ nạn xã hội khác; cơ quan được công nhận cơ quan đạt chuẩn văn hóa (nếu thuộc đối tượng được công nhận cơ quan đạt chuẩn văn hóa).

Điều 13. Danh hiệu “Cờ thi đua của Chính phủ”

Danh hiệu “Cờ thi đua của Chính phủ” được xét tặng hàng năm cho các tập thể theo quy định tại Điều 25 Luật Thi đua, Khen thưởng và Điều 5 Nghị định số 98/2023/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng (Sau đây gọi tắt Nghị định số 98/2023/NĐ-CP).

Điều 14. . Danh hiệu “Cờ thi đua của Bộ Giáo dục và Đào tạo”; Bằng khen của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo; Kỷ niệm chương “Vì sự nghiệp giáo dục”

Thực hiện theo thông tư số 29/2023/TT-BGDĐT ngày 29 tháng 12 năm 2023 của Bộ Giáo dục và Đào tạo hướng dẫn công tác thi đua, khen thưởng trong ngành giáo dục đào tạo

Điều 15. Hình thức, đối tượng và tiêu chuẩn khen thưởng

1. Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ

Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ để tặng cho tập thể, cá nhân gương mẫu chấp hành tốt chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước theo quy định tại Điều 71 Luật Thi đua, Khen thưởng.

2. Bằng khen của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh

Bằng khen của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh theo công trạng và thành tích đạt được xét tặng cho tập thể, cá nhân theo quy định tại Điều 72 Luật Thi đua, Khen thưởng

3. Giấy khen của Chủ tịch UBND huyện và Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo

Giấy khen để tặng cho tập thể, tặng cho cá nhân theo quy định tại Điều 75 Luật Thi đua, khen thưởng.

1. Căn cứ kết quả xếp loại mức độ hoàn thành nhiệm vụ hằng năm của Huyện ủy, UBND huyện Núi Thành, các cơ quan, đơn vị, địa phương xét đề nghị khen thưởng Giấy khen của Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện đối với các cá nhân là cán bộ, công chức, viên chức, người lao động trong cơ quan, đơn vị, địa phương đảm bảo số lượng theo quy định (Nguyên tắc không đủ 01 thì làm tròn thành 01, từ 01 trở lên nếu có số dư $\geq 0,5$ thì làm tròn số dư thành 01), cụ thể:

- Không hoàn thành nhiệm vụ: Không xét, đề nghị khen thưởng cho tất cả các cá nhân thuộc đơn vị.

- Hoàn thành nhiệm vụ: Xét, đề nghị Chủ tịch Ủy ban nhân dân Huyện tặng Giấy khen cho 02% tổng số cán bộ, viên chức, đơn vị.

- Hoàn thành tốt nhiệm vụ: Xét, đề nghị Chủ tịch Ủy ban nhân dân Huyện tặng Giấy khen cho 05% tổng số cán bộ, viên chức đơn vị.

- Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ: Xét, đề nghị Chủ tịch Ủy ban nhân dân Huyện tặng Giấy khen cho 10% tổng số cán bộ đơn vị.

Điều 16. Các hình thức động viên, khen thưởng cấp trường

1. Các hình thức được Hiệu trưởng khen thưởng

* **Giáo viên:** Hoàn thành xuất sắc, hoàn thành tốt nhiệm vụ; Giáo viên chủ nhiệm hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ; Giáo viên có HS đạt giải cấp huyện, cấp tỉnh, quốc gia; Giáo viên đạt giải cấp huyện, cấp tỉnh.

* **Học sinh:** Lớp tiên tiến, lớp xuất sắc; tập thể đạt giải trong các cuộc thi cấp trường, phong trào thi đua Liên đội; Học sinh giỏi, Học sinh Xuất sắc; Học sinh đạt giải trong các kì thi các cấp; Học sinh có sự tiến bộ

2. Tiêu chuẩn khen thưởng

*** Cán bộ, giáo viên, nhân viên**

- Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ:

+ Tỷ lệ: không quá 20% trên tổng số CB, GV, NV

Các tiêu chí để xét:

+ Xếp loại thi đua, công chức, viên chức: Từ cao xuống thấp

+ Số học sinh đạt giải cấp tỉnh, cấp huyện

+ Thực hiện tốt các phong trào, các cuộc thi

+ Đối với nhân viên: Sử dụng kết quả hoàn thành các nhiệm vụ được giao làm căn cứ xét. và được tính tương đương với HS đạt giải của giáo viên

+ Đạt 70% số phiếu của HĐSP

- Hoàn thành tốt nhiệm vụ: Xét các trường hợp còn lại

*** Giáo viên chủ nhiệm hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ**

- Chỉ tiêu: 5/15 GVCN

- Tiêu chuẩn:

+ Hồ sơ chủ nhiệm (Sổ chủ nhiệm, Sổ đầu bài, Sổ điểm lớp, giáo án hoạt động GDNGLL; Hồ sơ chi đội) được xếp loại tốt;

+ Nộp các báo cáo chủ nhiệm đúng thời hạn quy định;

+ Lớp phải đạt tập thể xuất sắc

+ Thực hiện tốt các cuộc vận động khuyến khích, vận động xã hội hóa giáo dục trong giáo dục toàn diện học sinh (quản lý giáo dục học sinh, huy động các nguồn lực đạt hiệu quả);

+ Lớp chủ nhiệm không có học sinh bị kỉ luật

*** Học sinh giỏi, Học sinh xuất sắc**

Thực hiện bình xét theo thông tư 22 /2021/TT-BGDĐT ngày 20/7/2021 của Bộ GDĐT

* Học sinh đạt giải cấp huyện, cấp tỉnh, có sự tiến bộ

Căn cứ xếp loại giải, xếp loại sự tiến bộ, khen thưởng theo quy chế chỉ tiêu quỹ khuyến học nhà trường

*** Tiêu chuẩn khen thưởng “Tập thể lớp tiên tiến”**

- Chất lượng giáo dục: Cuối năm học, xếp loại hai mặt giáo dục của lớp phải vượt chỉ tiêu đăng kí đầu năm. Có học sinh giỏi toàn diện

- Thực hiện nội quy trường lớp

- Tập thể lớp đoàn kết, không có mâu thuẫn, gây gỗ, mất đoàn kết

- Việc thực hiện nội quy trường lớp được tính bằng điểm thi đua hàng tuần. Cuối năm học, điểm thi đua của lớp phải đạt 70% trở lên so với điểm của lớp đứng thứ nhất

- Không có học sinh vi phạm pháp luật, bị nhà trường kỉ luật

- Xếp loại khá trở lên trong giữ gìn, bảo quản cơ sở vật chất được giao.

(Việc giữ gìn, bảo quản cơ sở vật chất của lớp được Ban giám hiệu và Ban Lao động nhà trường đánh giá vào cuối năm theo 4 mức: Tốt, Khá, TB, Yếu)

- Tham gia các phong trào của nhà trường

+ Tham gia đầy đủ các phong trào do nhà trường phát động, các cuộc thi do nhà trường tổ chức. Đạt ít nhất 01 giải trong các cuộc thi do nhà trường tổ chức.

+ Hoàn thành các công việc trong các buổi Lao động

+ Hoàn thành tốt các loại hồ sơ sổ sách đội, tham gia đầy đủ các phong trào quyên góp ủng hộ. Hoàn thành các loại quỹ đúng quy định.

- Giáo viên chủ nhiệm

- Quan tâm sát sao tới lớp chủ nhiệm, có biện pháp cải thiện vị trí xếp loại thi đua của lớp.

*** Tiêu chuẩn tập thể lớp xuất sắc**

Được xét theo thứ tự ưu tiên như sau:

- Phải đạt tất cả các tiêu chí của lớp tiên tiến

- Tỷ lệ lên lớp thẳng phải đạt từ 95% trở lên

- Duy trì sĩ số: Không có HS bỏ học

- Tham gia đầy đủ các phong trào do nhà trường phát động, các cuộc thi do nhà trường tổ chức. Đạt ít nhất 01 giải nhất, nhì hoặc ba trong các cuộc thi do nhà trường tổ chức.

- Xếp loại thi đua: Tính theo điểm thi đua cuối năm (Chọn 2 vị trí dẫn đầu theo số điểm từ cao xuống thấp)

- Trường hợp có 3 tập thể trở lên bằng điểm nhau sẽ xét theo các thứ tự ưu tiên sau:

Số giải cấp tỉnh, cấp huyện đạt được; Tỷ lệ HSG toàn diện; Tỷ lệ lên lớp thẳng; Xếp loại hạnh kiểm tốt; Điểm giờ học; Điểm công tác vệ sinh

Điều 17. Định mức và kinh phí khen thưởng

Thực hiện theo quy định của các văn bản thi đua, khen thưởng hiện hành

Điều 18. Nguồn kinh phí khen thưởng

Sử dụng nguồn ngân sách nhà nước theo quy định.

Chương III ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 19. Quy trình xét thi đua, khen thưởng

1. Các bước thực hiện

*** Xét thi đua ở tổ chuyên môn**

- Cá nhân thông qua Bản tổng kết năm học (Theo mẫu đính kèm)
- TTCM điều hành tổ viên đóng góp ý kiến. Kết luận những ưu điểm, tồn tại, vượt, đạt, chưa đạt chỉ tiêu đăng kí đầu năm
- Đánh giá, xếp loại. Bỏ phiếu tán thành danh hiệu.

*** Tại Hội đồng sư phạm**

- Hiệu trưởng, Phó HT thông qua bản tổng kết, Chủ tịch CĐ điều hành HĐSP đóng góp ý kiến cho BGH
- TTCM thông qua kết quả xét thi đua ở tổ CM
- Hiệu trưởng tổ chức bỏ phiếu kín các danh hiệu thi đua
(Kết quả thi đua ở HĐSP là kết quả để HĐĐKT xem xét các danh hiệu thi đua)

*** Xét thi đua ở Hội đồng thi đua – khen thưởng**

- Chủ tịch Công đoàn báo cáo HĐĐKT kết quả xét thi đua ở tổ CM và kết quả tham khảo ở HĐSP
- Chủ tịch HĐĐKT kết luận ưu điểm, hạn chế của các thành viên, xin ý kiến HĐ và thông qua. Bỏ phiếu tán thành danh hiệu.

2. Khen thưởng

- Các danh hiệu từ LĐTT trở lên khen thưởng theo quy định của Luật TĐKT
- Nhà trường, Công đoàn căn cứ tình hình thực tế, thưởng động viên vào cuối năm học.

Điều 20. Tổ chức thực hiện

*** Hiệu trưởng**

- Nghiên cứu các văn bản hướng dẫn, triển khai và hướng dẫn cán bộ, giáo viên và các bộ phận thực hiện việc đăng kí và xét thi đua, khen thưởng
- Lập các báo cáo về Phòng GD&ĐT

*** Phó hiệu trưởng**

- Tham gia nghiên cứu các văn bản hướng dẫn, theo dõi, xác nhận các kết quả chuyên môn của nhà trường. Lập các báo cáo thành tích của tập thể (nếu có)

*** Chủ tịch Công đoàn**

- Phát động, tổ chức phong trào thi đua. Chịu trách nhiệm tổng hợp kết quả thi đua. Chuẩn bị các phiếu bầu danh hiệu

*** Tổ trưởng chuyên môn**

- Tổ chức xét thi đua ở tổ theo quy trình

*** Cán bộ, giáo viên, nhân viên**

- Nghiên cứu các văn bản, tiến hành tự đánh giá, tham gia đánh giá đồng nghiệp theo quy định.

*** Thư kí hội đồng**

- Lưu các hồ sơ theo quy định

*** Kế toán:** Chuẩn bị văn phòng phẩm

Điều 21. Trong quá trình thực hiện nếu có các yêu cầu bổ sung, sửa đổi để hoàn thiện các quy định về công tác Thi đua, khen thưởng, các ý kiến đóng góp được gửi về Hội đồng thi đua khen thưởng để tổng hợp và xem xét quyết định cho phù hợp./.

Trên đây là Quy chế thi đua, khen thưởng năm học 2024 – 2025 của trường THCS Chu Văn An ./.